| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUỲNH LƯU**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 18/2021/QĐST-HNGĐ | *Quỳnh Lưu, ngày 27 tháng 12 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35, 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 10 tháng 12 năm 2021 giữa những người yêu cầu:

1. Anh Phan Văn Q, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Chị Trần Thị Y, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn B, xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 10 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận các nội dung hòa giải thành như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Văn Q và chị Trần Thị Y

1.2. Về con chung: Giao con chung là Phan Thị Thảo M, sinh ngày 11/11/2016 cho chị Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Anh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng kể từ tháng 12/2021 đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành.

1.3. Về tài sản: Anh Q và chị Y đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi quy định tại Điều 357, Điều 468 BLDS năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Các bên có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan mà các bên không thực hiện được quyền đề nghị theo đúng thời hạn thì thời hạn đó không tính vào thời hạn đề nghị.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

***Nơi nhận***:
- Đương sự.
- TAND tỉnh Nghệ An
- VKS Quỳnh Lưu.
- THADS Quỳnh Lưu.
- UBND xã S
- Lưu Hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Nghệ**